

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 434/2018/HSPT

Ngày 09 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Quốc Khởi

- Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Mười

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Đức Anh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018; đối với bị cáo Phạm Văn G do có Kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo bị kháng nghị: Phạm Văn G, sinh năm 1984, tại Hải Phòng; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Láng T, xã Nam H, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960; vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1988 và 01 người con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam lần thứ 1 cùng thời hạn bắt buộc chữa bệnh lần 1 từ ngày 25/3/2011 đến ngày 07/11/2014; Thời hạn bắt buộc tiếp tục chữa bệnh tính từ ngày 16/01/2016, sau khi điều trị xong và bị bắt tạm giam cho đến nay (*Có mặt*).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Đăng Anh T – VPLS Nguyễn Đăng Anh T – thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có mặt)*.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960; hộ khẩu thường trú: Thôn Láng T, xã Nam H huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm nông; là mẹ ruột của bị cáo. *(vắng mặt)*

** Bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; Những người này không kháng cáo, không bị Kháng nghị. (Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/3/2009, Trần Tuấn T1 cùng Phạm Thị T2 ; Trương T H1 ; Đỗ Thị Mỹ H2 và 01 thanh niên tên H3 *(không rõ lai lịch nhân thân)* uống rượu tại quán Phở Bòm. Tại đây, nhóm của Nguyễn Văn L1 đã hỏi T2 và H1 nơi thuê phòng nghỉ. Sau khi thuê phòng nghỉ xong, Nguyễn Văn L1 quay lại quán nhưng do nghe tiếng vỡ chai bia và nhìn thấy T và H3 đang đi ra khỏi quán, nghĩ sẽ đánh mình nên Nguyễn Văn L1 điều khiển xe bỏ đi.

Về gặp nhóm của mình, Nguyễn Văn L1 nói là mình bị đánh và điện thoại cho Phạm Văn G , rủ đi đánh nhóm Trần Tuấn T để trả thù. Phạm Văn G đồng ý và mang theo hung khí là 02 cây dao tự chế *(loại dao mã tấu)*. Trong đó G cầm 01 cây, còn 01 cây Nguyễn Văn L1 cầm, rồi lên xe để Đỗ Đức V và Đỗ Như M chở đi đến quán phở Bòm.

Khi đến cách quán khoảng 10m, Phạm Văn G , Nguyễn Văn L1 kêu dừng xe và chờ sẵn, G và L1 cầm mã tấu vào quán đến gặp nhóm của Trần Tuấn T . L1 hỏi: *“khi này đưa nào muốn kiếm chuyện với tao”* liền lúc đó L1 dùng mã tấu chém trúng vào vai phải và tay phải của T và H3 ; khi bị chém T và H3 chạy khỏi quán. Anh Phạm Ngọc A là chủ quán phở Bòm đi ra can ngăn thì bị Phạm Văn G dùng mã tấu chém 01 nhát vào vùng lưng làm cho anh Phạm Ngọc A ngã gục tại quán. Thực hiện xong cả nhóm Phạm Văn G , Nguyễn Văn L1 giải tán. Anh Phạm Ngọc A được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại biên bản giám định Pháp y ngày 03/3/2009 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của bị hại Phạm Ngọc A là vết thương

do vật sắc gây đứt thần kinh mạch máu, choáng chấn thương, choáng mất máu không hồi phục .

Ngày 03/3/2009, khi nghe tin xảy ra vụ chém chết người tại quán phở Bòm, Nguyễn Thị T3 điện thoại hỏi Phạm Văn G thì được G thừa nhận đã thực hiện. Nguyễn Thị T3 nhờ người khác mang vứt bỏ các hung khí mà G cùng đồng bọn đã sử dụng gây án.

Đối với Đỗ Đức V, Đỗ Như M, Nguyễn Văn L1 , Nguyễn Thị T3 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa ra xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2012/HSST ngày 14/8/2012.

Riêng đối với Phạm Văn G sau khi gây án bỏ trốn, đến ngày 25/3/2011 bị bắt.

Quá trình điều tra, do bị cáo Phạm Văn G có dấu hiệu bệnh tâm thần nên ngày 22/02/2012, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định đối với Phạm Văn G .

* Tại biên bản giám định pháp y tâm thần số 217/PYTT-PVVN ngày 20/3/2012 của Viện giám định pháp y tâm thần TW phân viện phía Nam – Bộ y tế kết luận đối với Phạm Văn G như sau:

- Về y học:

+ Trước, trong khi gây án: Đang sự bị bệnh Biến đổi nhân cách và hành vi thực tồn (F07.0 – ICD.10).

+ Sau khi gây án: Tình trạng rối loạn phân ly (F44 - ICD.10)

- Hiện nay: Đang sự có bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu và trầm cảm (F43.22 – ICD.10).

- Về pháp luật:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng hạn chế do bệnh.

+ Hiện nay: Chưa đủ khả năng tiếp xúc làm việc với cơ quan pháp luật.

- Đề nghị:

+ Cần được điều trị một thời gian, khi nào ổn định sẽ tiếp tục làm việc với cơ quan pháp luật.

+ Áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xét xử.

Đến ngày 10/4/2012 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Văn G .

Ngày 18/4/2012, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Phạm Văn G tại Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa – Bộ Y tế.

Sau thời gian điều trị bắt buộc, tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 118/KLBB-VPYTW ngày 16/3/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa – Bộ Y tế đối với Phạm Văn G như sau:

- Bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Biến đổi nhân cách và hành vi thực tồn (F43.22/F07.0 - ICD.10).

- Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đang sự đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định đình chỉ điều trị bắt buộc cho đương sự.

Ngày 24/3/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định đình chỉ việc áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ/VKS-P2 đối với bị can Phạm Văn G . Ngày 24/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Văn G .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định: Áp dụng các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, n, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 43, Điều 44 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuyên bố bị cáo Phạm Văn G phạm tội “Giết người”; Áp dụng và xử phạt bị cáo 12 năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 31/01/2018 Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSBD về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn G .

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm đề nghị giữ nguyên Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSBD- ngày 31/01/2018 của Viện trưởng-Viện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; đồng thời đề nghị sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xử phạt bị cáo Phạm Văn G mức án tù 17 đến 19 năm tù về tội giết người.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn G lập luận rằng: bị cáo Phạm Văn G là người bị bệnh tâm thần, nên khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn chế về nhận thức; sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, bồi thường đủ chi phí mai táng cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại. Do bị cáo Phạm Văn G có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đề nghị giữ y mức án 12 năm tù như bản án sơ thẩm tuyên cũng đủ giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm đã phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; sau khi nghe ý kiến tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nhận thấy: Giữa bị cáo Phạm Văn G với người bị hại Phạm Ngọc A hoàn toàn không có mâu thuẫn gì trước; Chỉ vì nghe theo sự rủ rê của Nguyễn Văn L1 đi tìm những người gây sự với Nguyễn Văn L1 trước đó để đánh trả thù thì bị cáo Phạm Văn G đồng tình ngay. Khi ở quán Phở Bờm mặt dù người gây sự với Nguyễn Văn L1 trước đó đã bỏ chạy, còn bị hại Phạm Ngọc A là người can ngăn, nhưng với bản chất hung hăng, xem thường tính mạng sức khỏe người khác; bị cáo Phạm Văn G đã dùng hung khí mang theo chém trúng lưng củabị hại Phạm Ngọc A 01 dao gây đứt cột sống, đứt thần kinh mạch máu dẫn đến bị hại Phạm Ngọc A tử vong.

[2] Với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo Phạm Văn G gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên bố bị cáo G phạm tội “ *Giết người*” theo tình tiết định khung tăng nặng “*có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Theo Biên bản giám định pháp y tâm thần số 217/PYTT-PVVN ngày 23/3/2012 của Viện giám định pháp y tâm thần TW phân viện phía Nam – Bộ y

té kết luận “*Trước, trong khi gây án: Dương sự bị bệnh biến đổi nhân cách và hành vi thực tồn (F07.0 – ICD.10) gây hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bị cáo*”. Như vậy, tại thời điểm gây án, bị cáo Phạm Văn G tuy là người có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, tính cực bồi thường thiệt hại, phía gia đình bị hại bãi nại. Nhưng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo Phạm Văn G là đặc biệt nghiêm trọng; bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Văn G mức án 12 năm tù là có phần nhẹ so với đồng phạm trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm, cần chấp nhận kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn G , theo như quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Phạm Văn G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSBD-P2 ngày 31/01/2018 của Viện trưởng- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 22/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn G .

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn G phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, n, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 43; Điều 44 của Bộ luật Hình sự năm 1999(sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn G 14(*mười bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2016, nhưng được khấu trừ thời gian bị tạm giam và thời hạn bị bắt buộc chữa bệnh từ ngày 25/03/2011 đến ngày 07/11/2014.

Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương
(để tổng đạt cho bị cáo);
- Bị hại;
- Lưu: VP, HS, 15bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quốc Khởi

Các thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Mười

Phan Đức Phương

Đặng Quốc Khởi